TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: 33/2020/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Thạch Thất, ngày 02 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Việc dân sự thụ lý số 41/2020/TLST-HNGĐ ngày 21/02/2020, giữa những người yêu cầu:

- Anh Bùi Thanh H, sinh năm 1986

- Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Thôn Y M, xã B Y, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 29, 35, 149, 212, 213, 371, 396 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/02/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Thanh H và chị Nguyễn Thị S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Bùi Thanh H và chị Nguyễn Thị S thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh H, chị S có 02 con chung là cháu Bùi Thị Tường V, S ngày 04/11/2008 và cháu Bùi Doãn Th, sinh ngày 20/10/2011. Giao anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Tường V và giao chị S trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Th cho đến khi trưởng thành hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Anh H, chị S có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Các bên đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

2.4. Về tài sản, công sức, nợ chung: Không có.

2.5. Về lệ phí: Anh Bùi Thanh H và chị Nguyễn Thị S mỗi người chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo các biên lai số 07254 và số 07255 cùng ngày 21/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TANDTP Hà Nội;
- THA, VKSND huyện Thạch Thất;
- UBND xã B Y, huyện Thạch Thất;
- Lưu HSVA, VT.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT
Thẩm phán

Tạ Thị Ninh